

Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 09 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 124/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm Đình, xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ; CCCD: 017186011910

- Bị đơn: Anh Bùi Văn K, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Lạng, xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ; CCCD: 017087012479

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao hai cháu Bùi Anh Ch, sinh ngày 25/01/2014 và cháu Bùi Thị Anh T, sinh ngày 28/3/2017 cho chị Bùi Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ch, T đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị V chưa yêu cầu anh Bùi Văn K phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Bùi Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Bùi Thị V cùng các thành Viên trong gia đình không được cản trở anh Bùi Văn K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu anh Bùi Văn K lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì chị Bùi Thị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Bùi Văn K.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định về việc cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản, công nợ chung:

- Về tài sản chung: chị Bùi Thị V và anh Bùi Văn K xin được tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị V thỏa thuận nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0004383 ngày 13/5/2026 của thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Bùi Thị V được hoàn lại 150.000 đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND KV 17;
- Phòng THADS KV17;
- UBND xã Lạc Thịnh
(Đăng ký ngày 23/4/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Thị Lan

